

Số: 186/BC-TA

Đắk Tô, ngày 24 tháng 11 năm 2023

BÁO CÁO

Công tác Tòa án năm 2023 và nhiệm vụ công tác năm 2024

Thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Tổ chức Tòa án nhân dân và Thông báo số 11/TB- HĐND ngày 26/10/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Đắk Tô về kỳ họp thứ Bảy, HĐND huyện Khóa XIV. Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô báo cáo kết quả công tác năm 2023 và nhiệm vụ công tác năm 2024, như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2023

1. Công tác giải quyết, xét xử các loại án

Năm 2023, Tòa án thụ lý 299 vụ, việc, tăng 78 vụ so với năm 2022. Đã giải quyết 295/299 vụ, việc, đạt tỷ lệ 98,66% (thụ lý, giải quyết theo Luật Hoà giải, đối thoại: 142/142 vụ việc; thụ lý, giải quyết theo luật tố tụng: 153/157 vụ, việc).

Tổng số vụ, việc dân sự hòa giải thành: 201/270 vụ, việc, đạt tỷ lệ 74,44% (Hoà giải thành theo tố tụng: 106/128 = 82,81%; Hoà giải thành theo Luật Hoà giải, đối thoại: 95/142 = 66,9 %).

Đơn vị đã tổ chức 04 phiên tòa trực tuyến; tổ chức 07 phiên tòa rút kinh nghiệm; công bố 151/151 bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật trên cổng thông tin điện tử Tòa án. Chất lượng giải quyết, xét xử tiếp tục được bảo đảm. Kết quả giải quyết từng loại án cụ thể như sau:

1.1. Án hình sự: Thụ lý, giải quyết 25 vụ, 39 bị cáo/25 vụ, 39 bị cáo¹ (tăng 8 vụ/12 bị cáo), đạt tỷ lệ 100%. **Kết quả giải quyết:** Xử phạt tù đối với 21 bị cáo; xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với 08 bị cáo; trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với 06 bị cáo; đình chỉ xét xử (do bị hại rút yêu cầu khởi tố vụ án) đối với 04 bị cáo.

Qua công tác giải quyết, xét xử các vụ án hình sự trong năm 2023 thể hiện, các nhóm tội xâm phạm sở hữu vẫn chiếm tỷ lệ cao; bên cạnh đó là các tội xâm phạm an toàn giao thông; xâm phạm sức khỏe con người; không có vụ án nào liên quan đến Luật Lâm nghiệp, phát sinh thêm tội phạm về tham nhũng, chức vụ.

Tòa án đã thực hiện tốt việc tổ chức, điều hành phiên tòa và nâng cao chất

¹ Tội Trộm cắp tài sản: 08 vụ, 09 bị cáo; Lừa đảo chiếm đoạt tài sản: 01 vụ, 01 bị cáo; Cố ý làm hư hỏng tài sản: 01 vụ, 01 bị cáo; Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ: 06 vụ, 06 bị cáo; Cố ý gây thương tích: 04 vụ, 12 bị cáo; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: 02 vụ, 06 bị cáo; Tăng trữ trái phép chất ma túy: 01 vụ, 01 bị cáo; Tội sử dụng tài liệu, con dấu giả của cơ quan, tổ chức: 01 vụ, 01 bị cáo; Đưa và nhận hối lộ: 01 vụ, 02 bị cáo.

lượng tranh tụng theo tinh thần cải cách tư pháp, tạo điều kiện và bảo đảm cho những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Xét xử đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật, hình phạt áp dụng đối với các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nghiêm khắc đối với người chủ mưu, cầm đầu; khoan hồng với những người phạm tội lần đầu, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Bên cạnh đó, Tòa án đã tăng cường phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng, xây dựng quy chế phối hợp trong công tác nên các vụ án đều được đưa ra xét xử kịp thời, trong thời hạn luật định. Chủ động, nhanh chóng đưa ra xét xử các vụ án được dư luận xã hội quan tâm.

1.2. Án dân sự: Thụ lý, giải quyết 110/113 vụ, việc² (không tăng, không giảm so với năm 2022), đạt tỷ lệ 97,34%. **Kết quả giải quyết:** Xét xử 6 vụ; Đình chỉ 29 vụ; Công nhận sự thoả thuận của các đương sự 23 vụ; Hòa giải thành theo Luật HGĐT 26 vụ; chuyển từ HGĐT qua thụ lý án 26 vụ; còn lại 03 vụ.

Các loại tranh chấp dân sự chủ yếu là tranh chấp hợp đồng vay tài sản; tranh chấp hợp đồng tín dụng; tranh chấp về quyền sử dụng đất; tranh chấp về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Đồng thời, phát sinh một số loại tranh chấp, như: Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà, Tranh chấp hợp đồng dịch vụ, Tranh chấp tài sản cưỡng chế thi hành án.

Các tranh chấp liên quan đến thừa kế và quyền sử dụng đất rất phức tạp, Tòa án phải tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ tại nhiều cơ quan, đơn vị và phải ủy thác cho Tòa án khác thu thập chứng cứ; đương sự thường không hợp tác. Tuy nhiên, để khắc phục những khó khăn trên, Tòa án đã tập trung thực hiện tốt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải quyết, nâng cao chất lượng công tác xét xử, làm tốt công tác hoà giải, bảo đảm không để án quá hạn luật định do nguyên nhân chủ quan của Tòa án.

1.3. Án Hôn nhân và gia đình: Thụ lý, giải quyết 160/161 vụ, việc (tăng 72 vụ, trong đó có 21 vụ thụ lý lại từ thủ tục hòa giải, đối thoại), đạt tỷ lệ 99,37%. **Kết quả giải quyết:** Xét xử: 15 vụ; Đình chỉ: 15 vụ; Công nhận thoả thuận: 40 vụ; Hoà giải thành theo Luật HGĐT: 69 vụ; chuyển từ HGĐT qua thụ lý án 21 vụ; còn lại 01 vụ.

Số vụ án Hôn nhân và gia đình gia tăng chủ yếu ở những người trẻ, do mâu thuẫn phát sinh trong cuộc sống gia đình với nhiều nguyên nhân như lối sống không hợp nhau, áp lực về kinh tế, một trong hai bên bỏ bê không quan tâm cuộc sống gia đình....

² Tranh chấp hợp đồng vay tài sản: 66 vụ; Tranh chấp hợp đồng tín dụng: 17 vụ; Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản: 03 vụ; Tranh chấp về quyền sở hữu tài sản: 01 vụ; Tranh chấp về quyền sử dụng đất: 05 vụ; Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng QSD đất: 05 vụ; Chia di sản thừa kế: 02 vụ; Tranh chấp hợp đồng mua bán nhà: 04 vụ; Tranh chấp hợp đồng dịch vụ: 02 vụ; Tranh chấp đòi đất cho mượn, sử dụng nhờ, lấn chiếm...: 01 vụ; Tranh chấp liên quan đến tài sản để cưỡng chế thi hành án: 05 vụ; Tranh chấp hợp đồng thuê nhà: 01 vụ; Yêu cầu tuyên bố một người mất tích: 01 vụ.

1.4. Án Kinh doanh thương mại: Không có (giảm 02 vụ so với năm 2022).

1.5. Án Hành chính: Không có.

1.6. Án Lao động: Không có.

1.7. Yêu cầu tuyên bố phá sản: Không có.

2. Công tác xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Không có.

3. Công tác xét miễn, giảm các khoản thu nộp ngân sách nhà nước: Không có.

4. Công tác thi hành án hình sự: Tòa án đã ra quyết định thi hành án đối với 41 bị án, ủy thác cho Tòa án có thẩm quyền ra quyết định thi hành án đối với 02 bị án, đảm bảo đúng thời hạn luật định. Tòa án thường xuyên phối hợp với Viện kiểm sát và Cơ quan Thi hành án hình sự rà soát những người đã có quyết định thi hành án phạt tù hiện còn tại ngoại để đôn đốc bắt thi hành án và quản lý đối tượng thi hành án treo, cải tạo không giam giữ ở địa phương.

5. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo

Thực hiện tốt việc tiếp công dân (có phòng tiếp công dân, có phân công cán bộ trực tiếp công dân và đủ sổ sách theo quy định). Trong năm 2023, đơn vị thụ lý và giải quyết 03 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền liên quan đến hoạt động tố tụng. Kết quả: Không chấp nhận nội dung khiếu nại.

6. Công tác Hội thẩm nhân dân

Có 92 lượt Hội thẩm nhân dân tham gia xét xử. Các Hội thẩm nhân dân đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, nghiên cứu hồ sơ, thảo luận trao đổi nội dung cần xét hỏi tại phiên tòa, bảo đảm việc xét xử thực hiện đúng theo tinh thần cải cách tư pháp, nguyên tắc độc lập xét xử và chỉ tuân theo pháp luật, góp phần tích cực vào kết quả công tác Tòa án.

Đơn vị tiếp tục phối hợp với Đoàn Hội thẩm tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, qua đó phát huy được ưu điểm và kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế của Hội thẩm nhân dân khi tham gia hoạt động tố tụng tại Tòa án.

Năm 2023, Hội thẩm nhân dân đã tham gia 02 đợt tập huấn nghiệp vụ do Tòa án nhân dân tỉnh tổ chức nhằm nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại án. Tuy nhiên, một số Hội thẩm vì lý do công việc nên vẫn chưa tham gia đầy đủ.

7. Công tác khác

Tòa án đã làm tốt công tác xã hội, các phong trào quyền góp ủng hộ các quỹ



xã hội, từ thiện³.

8. Đánh giá chung các mặt công tác

8.1. Ưu điểm:

Trong năm, số biên chế không được bổ sung thêm, tính chất các vụ việc ngày càng phức tạp, tuy nhiên với tinh thần đoàn kết, nỗ lực, đơn vị đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của ngành; tỷ lệ giải quyết các loại án đạt 98,66%; tỷ lệ hòa giải thành đạt 74,44%; không có vụ án nào bị hủy, sửa do lỗi chủ quan. Chất lượng xét xử, thi hành án hình sự được đảm bảo, góp phần vào việc giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Cùng với tăng cường công tác nghiệp vụ xét xử, Tòa án đã thực hiện nhiều giải pháp để đổi mới các thủ tục hành chính tư pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào các quy trình, thủ tục hành chính hỗ trợ cho hoạt động xét xử tại Tòa án.

8.2. Hạn chế, thiếu sót, nguyên nhân và giải pháp khắc phục

- Hạn chế, thiếu sót:

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của Tòa án cũng còn một số hạn chế, thiếu sót, cụ thể là: Trong năm 2023, mặc dù tỷ lệ hòa giải thành trong việc giải quyết các vụ án dân sự nói chung đã vượt chỉ tiêu (50%) do Tòa án nhân dân tối cao đề ra. Tuy nhiên, vẫn còn một số vụ án, mặc dù đã tiến hành hòa giải nhưng kết quả không thành và phải đưa vụ án ra xét xử.

Nguyên nhân: Mâu thuẫn giữa các bên đương sự đã kéo dài, một số đương sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế nên chưa nhận thức rõ được hậu quả pháp lý của việc hòa giải thành để cân nhắc về quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, gây khó khăn cho công tác hòa giải.

Giải pháp: Tiếp tục chú trọng và nâng cao cả về số lượng và chất lượng công tác hòa giải trong việc giải quyết các vụ án dân sự. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và vận động nhân dân, đương sự để họ hiểu rõ được hậu quả pháp lý, quyền, nghĩa vụ của mình và lợi ích của việc hòa giải thành vụ án. Từ đó các bên đạt được thỏa thuận thống nhất, không phải đưa vụ án ra xét xử, giữ gìn khối đoàn kết trong nhân dân.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2024

Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và các chỉ tiêu, yêu cầu mà nghị quyết của Quốc hội đề ra, các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án trong năm 2024 được xác định là:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các nghị quyết, yêu cầu về cải cách tư pháp và công tác Tòa án:

³ Với tổng số tiền 4.226.701 đồng.

Quán triệt đầy đủ, triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 96/2019/QH14 về công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật, công tác của Viện kiểm sát nhân dân, của Tòa án nhân dân và công tác thi hành án; Chỉ thị số 26-CT/TW ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Quy định số 132-QĐ/TW ngày 27/10/2023 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về kiểm soát quyền lực, phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; các văn bản, nghị quyết của Đảng, Quốc hội về công tác tư pháp; các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban cán sự đảng, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

2. Phần đầu đạt và vượt các chỉ tiêu, yêu cầu của Quốc hội cũng như của Tòa án nhân dân, cụ thể như sau:

Bảo đảm 100% các vụ việc được giải quyết trong thời hạn luật định. Trong đó, giải quyết, xét xử đạt từ 90% trở lên đối với các vụ án hình sự; đạt từ 85% trở lên đối với các vụ, việc dân sự; đạt từ 65% trở lên đối với các vụ án hành chính; đạt từ 99% trở lên đối với các đề nghị xem xét, áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án.

Bảo đảm 100% các bản án, quyết định của Tòa án được ban hành trong thời hạn luật định (bao gồm cả quyết định thi hành án hình sự đối với 100% người bị kết án phạt tù, pháp nhân thương mại bị kết án).

Bảo đảm 100% quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự không bị hủy, sửa theo thủ tục giám đốc thẩm.

Hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ các bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan; bảo đảm tổng số bản án, quyết định bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan không vượt quá 1,5% tổng số các loại án.

Hòa giải thành, đối thoại thành các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, khiếu kiện hành chính theo quy định của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính đạt từ 50% trở lên.

Tổ chức phiên tòa trực tuyến để xét xử ít nhất 02 vụ, việc.

Thẩm phán phải chủ tọa ít nhất 02 phiên tòa rút kinh nghiệm.

Bảo đảm 100% các bản án, quyết định thuộc trường hợp công bố phải được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.



Bảo đảm 100% Thẩm phán phải sử dụng, tương tác và đóng góp ít nhất 01 câu hỏi và câu trả lời cho phần mềm Trợ lý ảo.

3. Thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ việc thuộc thẩm quyền:

3.1. Trong công tác xét xử các vụ án hình sự, bảo đảm xét xử nghiêm minh, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm. Đẩy nhanh tiến độ, đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh các vụ án tham nhũng, kinh tế, chức vụ, các vụ án dư luận xã hội quan tâm.

3.2. Trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự, đẩy nhanh tiến độ giải quyết, xét xử. Bảo đảm không để án quá hạn luật định do nguyên nhân chủ quan của Tòa án; Tiếp tục làm tốt công tác hòa giải các vụ việc dân sự theo yêu cầu của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để nâng cao hơn nữa tỷ lệ hòa giải thành các vụ việc dân sự.

3.3. Trong công tác giải quyết các vụ án hành chính, thực hiện nghiêm Chi thị số 03/2018/CT-CA ngày 05/12/2018 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giải quyết, xét xử các vụ án hành chính, hạn chế thấp nhất việc để án quá hạn không đúng quy định của pháp luật.

3.4. Nâng cao chất lượng xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính và biện pháp đưa người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến 18 tuổi vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3.5. Thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

3.6. Triển khai sâu rộng việc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, hiệu quả. Tăng cường tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm để giúp các Thẩm phán tích lũy thêm nhiều kinh nghiệm, nâng cao chất lượng tổ chức phiên tòa và coi đây là một trong các tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Thẩm phán.

3.7. Thực hiện nghiêm túc chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chi thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Nghị quyết số 623/NQ-UBTVQH15 ngày 07/10/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chi thị số 03/2022/CT-CA ngày 6/12/2022 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Phát huy và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu Tòa án trong việc tổ chức công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3.8. Tiếp tục triển khai thi hành nghiêm túc Nghị quyết số 33/2021/QH15

ngày 12/11/2021 của Quốc hội về tổ chức phiên tòa trực tuyến.

4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách tư pháp: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong Tòa án; vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý Tòa án, Trợ lý ảo. Đẩy mạnh cải cách hành chính, công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

5. Tiếp tục thực hiện nghiêm Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa", gắn với việc "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

6. Tăng cường kiểm tra và xử lý vi phạm; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

Thực hiện nghiêm Bộ quy tắc đạo đức và ứng xử của Thẩm phán. Đề ra giải pháp hữu hiệu để phòng ngừa các thiếu sót, vi phạm. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, người có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm đạo đức nghề nghiệp.

7. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua:

Xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện có hiệu quả Phong trào thi đua "Vi Công lý" đã phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước lần thứ IV Tòa án nhân dân. Đẩy mạnh việc thực hiện phong trào thi đua theo chủ đề xuyên suốt "Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư".

8. Nâng cao chất lượng công tác thông tin, truyền thông:

Chủ động thông tin, triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, Quốc hội về tổ chức, hoạt động của Tòa án; tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; kịp thời phản hồi, phúc đáp những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc của nhân dân liên quan tới hoạt động Tòa án.

Trên đây là Báo cáo công tác năm 2023 và nhiệm vụ công tác năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Tô.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND huyện;
- Ban Pháp chế HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu VP.

CHÁNH ÁN



Nguyễn Bá Bình

